

Số: 1316/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt chi từ Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh
năm 2014 khoản kinh phí từ nguồn thu phí sử dụng đường bộ
đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh năm 2013 - 2014

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức HĐND&UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về
Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 230/2012/TT-BTC ngày 27/12/2012 của Bộ Tài chính
hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Nghị quyết số 90/2013/NQ-HĐND ngày 19/7/2013 của HĐND
tỉnh Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô
tô trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh tại
Tờ trình số 20/TTr-QBT ngày 04/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chi từ Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh năm 2014 số tiền 15,8 tỷ đồng (nguồn thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh năm 2013 - 2014) cho các huyện, thị xã, thành phố để phục vụ công tác sửa chữa đường bộ trên địa bàn (chi tiết danh mục sửa chữa từng công trình như phụ lục kèm theo).

Điều 2. Trình tự thủ tục giải ngân, thanh quyết toán khoản kinh phí trên được thực hiện theo quy định tại Văn bản số 8213/UBND-TCTM ngày 13/11/2013 của UBND tỉnh và các quy định hiện hành của Nhà nước. UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí trên đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả nhằm góp phần khắc phục tình trạng xuống cấp trên các tuyến đường giao thông hiện nay.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT. UBND tỉnh;
- Các Đ/c PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NN&MT, TCTM.(T36b)



CHỦ TỊCH

Hoàng Trọng Hải

DANH MỤC CÔNG TRÌNH SỬA CHỮA NĂM 2014

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1316/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 của UBND tỉnh)

STT	Chủ đầu tư / Công trình	Chiều dài (Km)	Mặt đường hiện trạng	Quy mô sửa chữa	Kinh phí (triệu đồng)
1	TP. Buôn Ma Thuột: Chủ đầu tư thực hiện theo phân cấp quản lý đường đô thị trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND ngày 07/6/2011 của UBND tỉnh				3.700
	Sửa chữa đường Phan Huy Chú nối dài, nối phường Khánh Xuân – xã Hòa Xuân	4,70	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường	800
	Sửa chữa đường liên xã Hòa Phú – Hòa Xuân	2,40	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường	1.400
	Sửa chữa đường thôn 9, thôn 10 (đường vào thủy điện Dray H'Linh), xã Hòa Phú	1,70	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường	600
	Sửa chữa đường tỉnh lộ 2 (đường Tố Hữu), xã Hòa Khánh	6,00	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường	900
2	Chủ đầu tư: UBND Thị xã Buôn Hồ				1.200
	Sửa chữa đường Lê Quý Đôn, phường An Bình	1,30	Đá dăm láng nhựa	Nâng cấp mặt đường và hệ thống thoát nước	500
	Sửa chữa đường Nguyễn Lương Bằng, phường Đạt Hiếu	2,65	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	700
3	Chủ đầu tư: UBND huyện Buôn Đôn				300
	Đường vào thôn 16 xã Ea Bar	0,90	Đường cấp phối	Nâng cấp mặt đường và hệ thống thoát nước	300
4	Chủ đầu tư: UBND huyện Cư Kuin				700
	Sửa chữa đường giao thông từ Km9+ 450 Quốc lộ 27 đi Chợ Việt Đức 4 xã Ea Ning	7,50	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường và rãnh thoát nước	350
	Sửa chữa đường giao thông từ Km17+ 420 Quốc lộ 27 đi xã Ea Hu	8,00	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường và rãnh thoát nước	350
5	Chủ đầu tư: UBND huyện Cư M'Gar				1.100
	Sửa chữa đường giao thông từ xã Ea M'ngang đi xã Quảng Hiệp	7,00	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa mặt đường, gia cố lề, vét rãnh	1.100
6	Chủ đầu tư: UBND huyện Ea H'Leo				700
	Đường liên xã Ea Drăng - Ea Khal - Ea Wy - Cư Amung	29,00	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường, lề đường và rãnh thoát nước	700

STT	Chủ đầu tư / Công trình	Chiều dài (Km)	Mặt đường hiện trạng	Quy mô sửa chữa	Kinh phí (triệu đồng)
7	Chủ đầu tư: UBND huyện Ea Kar				1.200
	Sửa chữa đường giao thông từ thị trấn Ea kar đi xã Cư Ni	3,00	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa vá ổ gà nền, mặt đường	500
	Sửa chữa đường giao thông từ xã Cư Ni đi xã Ea Ô	1,00	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa mặt đường bằng cấp phối đá dăm	700
8	Chủ đầu tư: UBND huyện Ea Súp				400
	Đường từ Thôn 1 xã Ea Lê đến trung tâm xã Ea Rôk	8,50	Đá dăm láng nhựa	Nền, mặt đường và rãnh thoát nước dọc hai bên đường	400
9	Chủ đầu tư: UBND huyện Krông Ana				500
	Đường GT từ TT xã Ea Na đi Buôn Kóp xã Dray Sáp	7,00	Đường đất	Sửa chữa mặt đường và rãnh thoát nước	500
10	Chủ đầu tư: UBND huyện Krông Bông				400
	Sửa chữa đường vào cầu treo Buôn Tliêr, xã Hòa Phong	0,40	Đường đất	San sửa nền mặt đường và rãnh thoát nước	100
	Sửa chữa đường vào thôn Elang, xã Cư Pui	1,00	Đường đất	San sửa nền mặt đường và rãnh thoát nước	100
	Sửa chữa đường GTNT thôn 10, xã Hòa Lễ	1,50	Đường đất	San sửa nền mặt đường và rãnh thoát nước	100
	Sửa chữa đường giao thông xã Hòa Thành	1,50	Đường đất	San sửa nền, mặt đường	100
11	Chủ đầu tư: UBND huyện Krông Búk				1.000
	Đường GT từ Trường tiểu học Kim Đồng xã Tân Lập đến TL694 (QL29)	1,80	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	1.000
12	Chủ đầu tư: UBND huyện Krông Năng				1.700
	Sửa chữa đoạn đường Ea Tam – Cư Clông	9,00	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường	700
	Sửa chữa một số đoạn đường ở thị trấn Krông Năng	2,00	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường	500
	Sửa chữa một số đoạn đường ở xã Phú Xuân, xã Ea Đăk	3,00	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường	500
13	Chủ đầu tư: UBND huyện Krông Pắc				1.600
	Đường từ trung tâm xã đi thôn 6, thôn 7 xã Hòa An	1,65	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường	500
	Đường từ xã Ea Phê đi xã Ea Kuăng	1,65	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường	750
	Sửa chữa nâng cấp cầu Ông Xúng, xã Hòa Tiến	6m		Sửa chữa cầu	350
14	Chủ đầu tư: UBND huyện Lắk				600
	Sửa chữa cầu buôn Tor, xã Đăk Liêng		Đường đất	Sửa chữa cầu và đường dẫn vào cầu	100

STT	Chủ đầu tư / Công trình	Chiều dài (Km)	Mặt đường hiện trạng	Quy mô sửa chữa	Kinh phí (triệu đồng)
	Sửa chữa đường Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn Liên Sơn	0,42	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường	200
	Sửa chữa đường Lý Thường Kiệt, thị trấn Liên Sơn	0,87	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường	200
	Sửa chữa đoạn từ Buôn Diêu (Km39+400 Quốc lộ 27) đến tràn buôn Sruông	1,60	Đường đất cấp phối	Sửa chữa mặt đường	100
15	Chủ đầu tư: UBND huyện M'Drăk				700
	Đường từ Krông Á đi Cư San	25,00	Đường đất	Sửa chữa nền đường và hệ thống thoát nước	450
	Đường xã Ea Riêng đi xã Ea M'Đoan	15,00	Đá dăm láng nhựa	Sửa chữa nền, mặt đường	250
Tổng Cộng					15.800